Người ký: PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ
Thời gian ký: 21.09.2023 16:28:14 +07:00

UBND HUYỆN CẦN GIỜ **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2193 /BC-GDĐT	*Cần Giờ, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Căn cứ Quyết định số 506/QĐ-GDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thành lập hội đồng tuyển sinh ngành học mầm non, vào lớp 1 và vào lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1075/GDĐT ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn các bước kết thúc tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh hàng năm;

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUÁN TRIỆT

Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng ban hành các văn bản đến Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các trường học trực thuộc huyện để nắm số liệu, dữ liệu huy động trẻ ra lớp ngành học mầm non, tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024[1].

Triển khai kế hoạch tuyển sinh[2] đến các cơ sở giáo dục trực thuộc. Đồng thời, Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng ban hành quyết định thành lập 36 hội đồng tuyển sinh ở 36 cơ sở giáo dục trực thuộc để các hội đồng tiến hành công tác tuyển sinh trực tuyến ở trường theo quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với đơn vị quản trị cơ sở dữ liệu ngành để tổ chức tập huấn cho các trường về công tác tuyển sinh đầu cấp theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo[3].

---

[1] Công văn số 122/GDĐT ngày 18/01/2023 của PGDĐT về chuẩn bị dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh vào lớp 1 và tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024; Công văn số 186/GDĐT ngày 07/02/2023 của PGDĐT về rà soát lại số liệu và cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh vào lớp 1 và tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024; Công văn số 366/GDĐT ngày 07/3/2023 của PGDĐT về rà soát lại số liệu và cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh vào lớp 1 và tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024;

[2] Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Cần Giờ

[3] Giấy mời số 129/GM-GDĐT ngày 27/01/2023 của PGDĐT về dự Hội nghị tấp huấn chuẩn bị dữ liệu huy động trẻ ra lớp năm học 2023-2024 (do Phòng GDĐT thực hiện có sự tham dự của CBQL, GV các trường MN, TH và THCS, trong đó có chuyên trách phổ cập các xã, thị trấn); Giấy mời số 836/GM-GDĐT ngày 16/5/2023 của PGDĐT về dự tấp huấn về tuyển sinh dầu cấp và cơ sở dữ liệu năm học 2023-2024;

Triển khai các văn bản hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp của Sở Giáo dục và Đào tạo đến các cơ sở giáo dục[4].

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc rà soát, cập nhật thông tin hồ sơ cuối cấp và quy trình kiểm tra thông tin và đăng ký nhập học trực tuyến đối với trẻ mầm non, học sinh tiểu học và trung học cơ sở và các bước kết thúc tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh hàng năm[5].

Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo một số nội dung về tình hình công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024[6].

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường xây dựng kế hoạch chi tiết cho công tác tuyển sinh của nhà trường dựa trên khung kế hoạch tuyển sinh tại Công văn số 2073/SGDĐT-KTKĐ ngày 04/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo và thời gian tuyển sinh quy định tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của UBND huyện Cần Giờ.

Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã lập danh sách cán bộ quản lý, giáo viên (03 người/trường) hỗ trợ công tác tuyển sinh ở các trường về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

II. KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐẦU CẤP NĂM HỌC 2023-2024

1. Kết quả huy động trẻ ra lớp ngành học mầm non *(tính đến ngày 11/9/2023)*

- Tổng số lớp/nhóm lớp nhà trường huy động: 100 nhóm lớp;

- Tổng số trẻ đã huy động ra lớp là 2.919/4.529 trẻ, tỉ lệ 64.45%. Trong đó, số trẻ huy động ra lớp trực tuyến là 2.803/2.919, tỉ lệ 96.03%, số trẻ huy động trực tiếp là 116/2.919 trẻ, tỉ lệ 3.97%.

- Tỉ lệ huy động các nhóm lớp như sau:

+ Huy động trẻ Nhà trẻ (từ 1 đến dưới 3 tuổi): 363/1.173 trẻ, tỉ lệ 30.95%;

+ Huy động trẻ lớp Mầm (3 tuổi): 630/951 trẻ, tỉ lệ 66.25%;

+ Huy động trẻ lớp Chồi (4 tuổi): 872/1.213 trẻ, tỉ lệ 71.89%;

+ Huy động trẻ lớp Lá (5 tuổi): 1.054/1.192 trẻ, tỉ lệ 88.42%;

(Bảng chi tiết ở Phụ lục đính kèm)

2. Kết quả tuyển sinh vào lớp 1

---

[4] Công văn số 786/GDĐT ngày 05/5/2023 của PGDĐT về triển khai Công văn số 2073/SGDĐT-KTKĐ ngày 04/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về quy định khung thời gian cho kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2023-2024;

[5] Công văn số 595/GDĐT ngày 06/4/2023 của PGDĐT về hướng dẫn rà soát, cập nhật thông tin hồ sơ cuối cấp và quy trình kiểm tra thông tin và đăng ký nhập học trực tuyến đối với trẻ mầm non, học sinh tiểu học và trung học cơ sở; Công văn số 1075/GDĐT ngày 04/7/2023 của PGDĐT về hướng dẫn các trường các bước kết thúc tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh hàng năm;

[6] Báo cáo số 1020/BC-GDĐT ngày 20/6/2023 của PGDĐT về số liệu cha mẹ học sinh xác nhận thông tin tuyển sinh ở mỗi cấp học trên địa bàn huyện Cần Giờ năm học 2023-2024; Báo cáo nhanh các ngày 16/7/2023; 23/7/2023;

- Tổng số lớp nhà trường đã tuyển: 41 lớp;

- Tổng số học sinh đã tuyển: 1.019/986 học sinh[7], tỉ lệ 103.35%. Trong đó, số học sinh tuyển sinh trực tuyến là 1.013/1.020 học sinh, tỉ lệ 99.41%, số học sinh tuyển sinh trực tiếp là 06/1.020 học sinh, tỉ lệ 0.59%.

- Tuyển sinh vào lớp 01 Trường Chuyên biệt Cần Thạnh: 01 lớp với 07 học sinh.

(Bảng chi tiết ở Phụ lục đính kèm)

3. Kết quả tuyển sinh vào lớp 6

+ Tổng số lớp nhà trường đã tuyển: 35 lớp;

+ Tổng số học sinh đã tuyển: 1.364/1.348 học sinh[8], tỉ lệ 101.19%. Trong đó, số học sinh tuyển sinh trực tuyến là 1.363/1.1.364 học sinh, tỉ lệ 99.93%, số học sinh tuyển sinh trực tiếp là 01/1.364 học sinh, tỉ lệ 0.07%.

(Bảng chi tiết ở Phụ lục đính kèm)

4. Kết quả việc phê duyệt thay đổi nguyện vọng của cha mẹ học sinh so với phân tuyến ban đầu

- Tổng số đề nghị thay đổi nguyện vọng: 566 học sinh;

- Kết quả phê duyệt: 566 học sinh, tỉ lệ 100%.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Ưu điểm:

- Công tác chuẩn bị dữ liệu, số liệu tuyển sinh được thực hiện sớm, bắt đầu từ ngày 05/01/2023. Theo đó, các trường đã có sự phối hợp tốt với xã, thị trấn trong việc điều tra số liệu phục vụ công tác tuyển sinh trực tuyến.

- Các trường làm tốt việc lấy dữ liệu học sinh cuối cấp để chuyển qua dữ liệu tuyển sinh, giúp cha mẹ học sinh chỉ cần thực hiện thao tác xác nhận thông tin tuyển sinh. Việc đăng ký tuyển sinh chỉ dành cho những học sinh không học cuối cấp ở các trường trên địa bàn huyện.

- Các trường đã thực hiện tốt việc hướng dẫn cha mẹ học sinh để thực hiện các thao tác xác nhận thông tin, xác nhận nhập học và gửi Phiếu Đăng ký nhập học cho nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên phụ trách công tác tuyển sinh các trường nhanh chóng tổng hợp, đề xuất các trường hợp điều chỉnh nguyện vọng trường đăng ký xét tuyển khác so với trường theo phân tuyến ban đầu về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được xem xét, phê duyệt.

- Các trường kịp thời báo cáo tiến độ, số liệu tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

---

[7] Trong số 1.019 học sinh trúng tuyển vào lớp 1, có 979 học sinh trên địa bàn huyện, 40 học sinh tuyển từ các trường mầm non trên địa bàn Tthành phô;

[8] Trong số 1.364 học sinh trúng tuyển vào lớp 6, có 1.354 học sinh trên địa bàn huyện, 10 học sinh tuyển từ các trường tiểu học trên địa bàn Tthành phô;

- Các trường đã phối hợp tốt với Phòng Giáo dục và Đào tạo và đơn vị quản trị cơ sở dữ liệu trong việc xử lý dữ liệu, kỹ thuật và thao tác trên hệ thống.

- Giáo viên phụ trách phổ cập xã, thị trấn phân tuyến tuyển sinh phù hợp, đảm bảo học sinh được học trường gần nơi ở hiện tại, thuận tiện việc đi lại của học sinh, cha mẹ học sinh trong việc đưa đón con em đi học.

2. Hạn chế:

- Số liệu điều tra dự kiến tuyển sinh 1, tuyển sinh 6 chưa chính xác, lệch 13 học sinh (07 học sinh lớp 1, 06 học sinh lớp 6) so với thực tế.

- Còn 123 trường hợp (116 trẻ mầm non, 06 học sinh lớp 1 và 01 học sinh lớp 6) chưa đăng ký tuyển sinh trực tuyến theo thời gian quy định. Nguyên nhân, do cha mẹ chờ đến ngày học sinh tựu trường mới làm thủ tục đăng ký trực tiếp bằng hồ sơ giấy.

- Một số trường mầm non phát đơn trong giai đoạn tuyển sinh trực tuyến theo Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Cần Giờ. Nguyên nhân, do việc thực hiện còn theo cách làm cũ, chưa cập nhật quy định mới về nội dung này.

- Một số trường tiểu học và trung học cơ sở chưa cung cấp địa chỉ mail để tiếp nhận Phiếu Đăng ký nhập học của cha mẹ học sinh.

- Tỉ lệ huy động trẻ 05 tuổi chưa đạt theo chỉ tiêu đề ra và Đề án trẻ 05 tuổi. Nguyên nhân, số liệu điều tra ban đầu chưa chính xác hoặc công tác huy động trẻ chưa đảm bảo.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và Trường THCS-THPT Thạnh An

Hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh và lưu trữ theo quy định tại Công văn số 1075/GDĐT ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn các bước kết thúc tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh hàng năm.

Riêng các trường mầm non, tiếp tục việc huy động trẻ ra lớp, đáp ứng yêu cầu của cha mẹ trẻ và phù hợp với điều kiện tiếp nhận của nhà trường.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Cung cấp số liệu, dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh vào lớp 1, tuyển sinh vào lớp 6 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo (số liệu đi kèm với đầy đủ dữ liệu) theo tiến độ chung về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định, đặc biệt là số liệu và dữ liệu huy động trẻ ra lớp.

Xem xét, rà soát và phân tuyến lại một số tổ của ấp, khu phố chưa phù hợp do cách xa trường hiện tại hơn so với trường đang được phân tuyến (nếu có) nhằm đảm bảo học sinh được học trường gần nơi ở hiện tại, thuận tiện việc đi lại của học sinh.

Trên đây là báo cáo của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:
- Thường trực UBND huyện;
- Phòng GDĐT: TP, các PTP, TTCM-NV, phổ cập;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, CBCT, THCS và Trường THCS-THPT Thạnh An;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. CẦN GIỜ - T.P HỒ CHÍ MINH

Võ Thị Diễm Phượng

Phụ lục: Kết quả Huy động trẻ ra lớp năm học 2023-2024 *(tính đến ngày 11/9/2023)*

Tên trường MN	Số trẻ dự kiến huy động ra lớp	Trong đó				Khả năng tiếp nhận của trường	Trong đó				Số trẻ đã huy động ra lớp NH 2023-2024			Trong đó								Tổng số trẻ, số lớp năm học 2023-2024	
		Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá		Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá	Tổng cộng	Qua CSDL trường	Qua hồ sơ giấy	Nhà trẻ		Mầm		Chồi		Lá			
														Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp
CỘNG	**4529**	**1173**	**951**	**1213**	**1192**	**3424**	**498**	**719**	**842**	**1365**	**2919**	**2803**	**116**	**363**	**16**	**630**	**20**	**872**	**26**	**1054**	**38**	**2919**	**100**
MN An Thới Đông	544	156	96	160	132	320	35	55	90	140	309	309	0	25	1	66	2	93	3	125	4	309	10
MN Bình An	506	70	102	153	181	305	35	60	70	140	279	276	3	29	1	51	2	74	2	125	5	279	10
MN Bình Khánh	761	129	196	226	210	609	104	135	160	210	615	601	14	80	3	141	3	185	4	209	5	615	15
MN Cần Thạnh	449	138	73	117	121	356	97	70	84	105	309	301	8	71	3	65	2	79	2	94	3	309	10
MN Cần Thạnh 2	313	94	57	90	72	249	45	44	55	105	196	196	0	37	1	43	1	58	2	58	2	196	6
MN Doi Lầu	379	106	65	112	96	325	30	65	90	140	268	193	75	24	1	62	2	90	3	92	4	268	10
MN Đồng Tranh	289	108	58	52	71	208	25	40	38	105	170	167	3	20	1	39	1	51	2	60	2	170	6
MN Long Hòa	352	67	89	92	104	280	20	60	60	140	208	206	2	20	1	41	2	65	3	82	4	208	10
MN Lý Nhơn	354	121	92	70	71	255	50	75	60	70	206	195	11	19	2	48	2	62	2	77	3	206	9
MN Tam Thôn Hiệp	357	123	74	81	79	312	32	65	75	140	216	216	0	24	1	39	2	69	2	84	4	216	9
MN Thạnh An	225	61	49	60	55	205	25	50	60	70	143	143	0	14	1	35	1	46	1	48	2	143	5

Phụ lục. Kết quả tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023-2024

Trường TH	Dự kiến theo QĐ 565	Khả năng tiếp nhận của trường		Trúng tuyển vào lớp 1 năm học 2023-2024				Trong đó, số lớp học				Tổng số học sinh, số lớp 1 năm học 2023-2024	
		Số HS	Số Lớp	Tổng số	Số HS qua CSDL	Số HS qua hồ sơ giấy	Số Lớp	Bán trú	2 buổi/ ngày	Tiếng Anh tăng cường	Tích hợp	Số HS	Số Lớp
CỘNG	**986**	**1435**	**41**	**1019**	**1013**	**6**	**41**	**9**	**41**	**14**	**0**	**1019**	**41**
An Nghĩa	40	70	2	49	49	0	2	0	2	1	0	49	2
An Thới Đông	123	140	4	120	120	0	4	0	4	2	0	120	4
Bình Khánh	131	175	5	172	171	1	6	6	6	4	0	172	6
Bình Mỹ	57	70	2	48	48	0	2	0	2	0	0	48	2
Bình Phước	68	105	3	69	69	0	3	0	3	1	0	69	3
Bình Thạnh	54	70	2	34	34	0	1	0	1	0	0	34	1
Cần Thạnh	73	105	3	82	80	2	3	1	3	2	0	82	3
Cần Thạnh 2	42	70	2	60	60	0	2	2	2	2	0	60	2
Doi Lầu	27	70	2	31	28	3	2	0	2	0	0	31	2
Đồng Hòa	60	70	2	42	42	0	2	0	2	0	0	42	2
Hòa Hiệp	48	70	2	35	35	0	2	0	2	0	0	35	2
Long Thạnh	43	70	2	45	45	0	2	0	2	1	0	45	2
Lý Nhơn	42	70	2	44	44	0	2	0	2	0	0	44	2
Tam Thôn Hiệp	97	105	3	104	104	0	4	0	4	1	0	104	4
Thạnh An	43	105	3	47	47	0	3	0	3	0	0	47	3
Vàm Sát	38	70	2	37	37	0	1	0	1	0	0	37	1

Phụ lục. Kết quả tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024

Trường THCS	Dự kiến theo QĐ 565	Khả năng tiếp nhận của trường		Trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2023-2024				Trong đó, số lớp học			Tổng số học sinh, số lớp 6 năm học 2023-2024	
		Số HS	Số lớp	Tổng số	Số HS qua CSDL	Số HS qua hồ sơ giấy	Số lớp	Ngoại ngữ 2	2 buổi/ngày	Tiếng Anh tăng cường	Số HS	Số lớp
CỘNG	**1348**	**1575**	**35**	**1364**	**1363**	**1**	**35**	**2**	**35**	**5**	**1364**	**35**
An Thới Đông	209	225	5	213	213	0	5	0	5	0	213	5
Bình Khánh	410	450	10	412	412	0	10	0	10	2	412	10
Cần Thạnh	201	225	5	240	240	0	6	2	6	2	240	6
Doi Lầu	111	135	3	104	104	0	3	0	3	0	104	3
Long Hòa	177	225	5	145	145	0	4	0	4	1	145	4
Lý Nhơn	58	90	2	64	63	1	2	0	2	0	64	2
Tam Thôn Hiệp	111	135	3	115	115	0	3	0	3	0	115	3
Thạnh An	71	90	2	71	71	0	2	0	2	0	71	2